

LUẬN ÁN TIẾN SĨ SỬ HỌC

PHẠM THỊ KIM OANH. *Hôn nhân và gia đình của người Thái ở huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La*

Chuyên ngành: Nhân học văn hóa

Mã số: 62.31.65.01

Hôn nhân và gia đình là một trong những thiết chế cơ bản của xã hội, biểu hiện sắc thái văn hóa tộc người. Trong dòng chảy của tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, hôn nhân và gia đình của người Việt Nam nói chung và của các dân tộc thiểu số nói riêng, trong đó có dân tộc Thái, đang chịu những tác động không nhỏ. Vì vậy, việc tìm hiểu, giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp, từng bước khắc phục những yếu tố không còn phù hợp với tình hình mới trong hôn nhân và gia đình của các dân tộc thiểu số, với phạm vi nghiên cứu là người Thái ở huyện Phù Yên tỉnh Sơn La, trong giai đoạn hiện nay là cần thiết và cấp bách. Với những lý do đó, tác giả đã chọn đề tài "*Hôn nhân và gia đình của người Thái ở huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La*" cho luận án của mình. Nội dung chính của luận án gồm 4 chương.

Chương 1. Tổng quan tài liệu, cơ sở lý thuyết và địa bàn nghiên cứu

Người Thái ở Phù Yên có tên gọi là Tay Tắc, có nghĩa là người Thái ở Mường Tắc. Hiện nay, dân số toàn huyện Phù Yên là hơn 103 nghìn người với mật độ dân số trung bình 84 người/km². Phù Yên là huyện miền núi thấp, tiếp giáp với miền trung du và đồng bằng. Người Thái Phù Yên sống tập trung ở lòng chảo Quang Huy. Do vị

trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, ngay từ xa xưa, lòng chảo Mường Tắc đã trở thành nơi sinh tụ của người Thái và các tộc người anh em.

Người Thái Phù Yên sinh sống chủ yếu bằng canh tác lúa nước và trồng trọt trên nương rẫy cùng với săn bắt, hái lượm. Họ đã tạo lập một cuộc sống định canh, định cư và một nền kinh tế tự cấp, tự túc khá ổn định. Người Thái Phù Yên có một nền văn hóa độc đáo cả về văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần, như nguồn tri thức dân gian phong phú, cách bài trí nhà sàn, các sản phẩm lao động thủ công, hoa văn thêu dệt, trang phục dân tộc, hàng đan lát, các nghi lễ, lễ hội truyền thống.

Đặc điểm nổi bật của văn hóa Thái Mường Tắc là sự giao thoa nhiều yếu tố văn hóa địa phương khác nhau của các ngành người Thái, cộng với sự tiếp thu yếu tố văn hóa Mường đậm nét, đã tạo cho người Thái ở Phù Yên một diện mạo văn hóa độc đáo.

Chương 2. Hôn nhân

Hôn nhân của người Thái ở huyện Phù Yên mang đậm nét văn hóa truyền thống của người Thái nói chung và nhóm Thái Trắng nói riêng.

Trong xã hội Thái truyền thống, quyền quyết định hôn nhân của đôi vợ chồng trẻ thuộc về cha mẹ. Tuy nhiên, khoảng vài chục năm trở lại đây, nam nữ được tự do tìm hiểu, lựa chọn bạn đời, cha mẹ không còn kiểm soát nhiều hoặc không còn ảnh hưởng mạnh mẽ tới hôn nhân của con cái. Người Thái quan niệm tuổi trưởng thành khá sớm, với độ tuổi kết hôn thường là 15-16. Và sự

chênh lệch độ tuổi giữa các cặp vợ chồng thường chỉ là 1-2 tuổi.

Về tiêu chí lựa chọn bạn đời, người con gái được chọn phải có tư chất tốt, ngoan hiền, chăm chỉ, nết na, biết thức khuya dậy sớm. Ngoài ra còn phải có khả năng lao động, có sức khỏe, biết quản lý công việc trong nhà, có tài xe chỉ, dệt vải, có giáo dục và khéo léo. Còn khi lựa chọn chàng rể, họ thường chú ý đến gia cảnh nhà chàng trai, khả năng kinh tế, sức khỏe và khả năng lao động.

Theo quan niệm truyền thống của người Thái Phù Yên, phổ biến là nam nữ cùng nhóm dân tộc kết hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân trên cơ sở những người đồng tộc đã góp phần thắt chặt các mối quan hệ trong bản, trong mường thành quan hệ anh em, tạo nên một thiết chế xã hội khá đơn giản, mang tính tự nhiên. Tuy nhiên, xu hướng mới của các quan hệ hôn nhân là sự gia tăng của các cuộc hôn nhân hỗn hợp dân tộc. Một trong những nguyên nhân của hiện tượng này là do điều kiện cư trú đan xen giữa các tộc người. Thời gian gần đây, số lượng người Thái kết hôn với người Mường, người Kinh, người Hoa, người H'mong, người Dao... ngày càng nhiều.

Xã hội Thái rất lên án những cặp vợ chồng hay bất hòa trong cuộc sống và rất hiếm khi ủng hộ việc ly hôn. Chính vì vậy, hôn nhân của người Thái thường khá bền vững, ly hôn là hiện tượng hiếm gặp. Nhưng nếu ly hôn, theo phong tục, của cải trong nhà sẽ được chia làm hai, thậm chí họ còn chia cả cho con cái. Và thông thường, con trai theo bố, con gái theo mẹ, kể cả những đứa trẻ còn trong thời kỳ bú mẹ.

Hôn nhân của người Thái Phù Yên thường mang tính gả bán, vì theo tục lệ, nhà gái thách cưới rất cao. Các nghi lễ trong hôn nhân cũng khá phức tạp và tốn kém, với 3 giai đoạn: trước đám cưới gồm lễ so tuổi, lễ chạm ngõ, lễ ăn hỏi; đám cưới gồm lễ cưới ở nhà gái, lễ xin dâu và tổ chức ở nhà trai; sau đám cưới là lễ quay dấu chân (lễ lại mặt).

Chương 3, Gia đình

Gia đình truyền thống của người Thái Phù Yên bao gồm hai mô hình: gia đình nhỏ và gia đình lớn. Quy mô gia đình của người Thái ở đây thuộc mức trung bình, số người bình quân trong một gia đình là 6,3 người, thấp hơn so với bình quân chung của người Thái trong cả nước (8,5 người). Gia đình nhỏ là một cặp vợ chồng chưa có con, không có con, hoặc có con chưa trưởng thành, còn gọi là gia đình hạt nhân. Gia đình lớn bao gồm từ hai gia đình nhỏ trở lên, đó là tập hợp gia đình nhỏ của các anh em trai cùng một hàng thế hệ, sống trong cùng một nhà, thường từ 10-15 người, có khi tới 20-30 người. Hiện nay, ở tộc người Thái Phù Yên, mô hình gia đình nhỏ là phổ biến.

Các thành viên trong gia đình người Thái có mối quan hệ huyết thống và hôn nhân. Dân tộc Thái theo truyền thống phụ quyền nên trong gia đình, tính gia trưởng thể hiện khá rõ. Các mối quan hệ giữa bố mẹ và con cái, vợ và chồng, anh em ruột thịt... thấm đượm tình cảm đã tạo nên sức mạnh trong gia đình, dòng họ và cả cộng đồng người Thái.

Cũng giống như các tộc người thiểu số khác, gia đình người Thái Phù Yên có bốn chức năng cơ bản. 1/ chức năng sinh sản: tái sản xuất ra chính bản thân con người để duy trì và phát triển nòi giống.

2/ chức năng kinh tế: các gia đình đã có tư duy kinh tế mới với tư cách là một đơn vị kinh tế hộ độc lập với việc sản xuất và phân công lao động. Các thành viên, tùy theo sức của mình, đảm nhận các khâu trong quy trình canh tác. 3/ chức năng văn hóa, giáo dục: gia đình đảm đương trọng trách giáo dục thế hệ trẻ về đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình cũng như với những người xung quanh. Gia đình cũng là nơi trao truyền những kinh nghiệm trong lao động, sản xuất. 4/ chức năng tôn giáo, tín ngưỡng với các tập quán, nghi lễ trong đời sống và văn hóa.

Chương 4. Những biến đổi trong hôn nhân và gia đình

Do tác động của nhiều yếu tố như thể chế chính trị, kinh tế, văn hóa-xã hội..., hôn nhân và gia đình của người Thái Phù Yên đã có nhiều biến đổi so với truyền thống.

Hiện nay, cách thức lựa chọn bạn đời, những chuẩn mực về người bạn đời trong quan niệm của người Thái Phù Yên đã có nhiều thay đổi. Các đôi trai gái được quyền quyết định trong hôn nhân. Tuổi kết hôn tăng lên nhiều so với trước đây, các nghi lễ trong đám cưới đã được giản hóa, mức độ hiểu biết về Luật Hôn nhân và Gia đình của các cặp vợ chồng cũng được nâng lên.

Đặc điểm cư trú sau hôn nhân không có nhiều thay đổi lớn. Các cặp vợ chồng vẫn duy trì hình thức cư trú tại nhà chồng, tuy nhiên xu hướng tách ra sống độc lập đang ngày càng chiếm ưu thế.

Các chức năng của gia đình truyền thống cũng đã có nhiều thay đổi, biểu hiện rõ nhất ở chức năng kinh tế. Hộ gia đình nhỏ với sự độc lập về kinh tế là hoàn toàn phù hợp với xu thế phát triển hiện nay. Bên cạnh đó là những biến đổi về vai trò, vị trí của người phụ nữ trong gia đình, về quan hệ giữa các thành viên...

Trên cơ sở những nghiên cứu ở trên, luận án đề xuất *một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử văn hóa tộc người trong hôn nhân và gia đình của người Thái ở huyện Phù Yên, Sơn La*. Đó là:

- Cần tăng cường giáo dục, vận động, tuyên truyền về pháp luật và giáo dục đạo đức cho người dân, giúp họ nâng cao kiến thức, sự hiểu biết về pháp luật.

- Đẩy mạnh hoạt động của các đoàn thể ở địa phương như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân...

- Củng cố gia đình và các quan hệ trong gia đình theo hướng hạn chế những yếu tố lạc hậu, không phù hợp.

- Tạo điều kiện để người phụ nữ Thái ngày càng khẳng định vị thế của mình trong gia đình và ngoài xã hội.

- Vấn đề kinh tế hộ gia đình phải được Đảng và Nhà nước quan tâm, coi là động lực để phát triển kinh tế đối với bà con các dân tộc thiểu số.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp nhà nước, họp tại Viện Dân tộc học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, tháng 5/2010.

ĐƯỜNG PHONG

giới thiệu

